

Bản án số: 76/2021/DS-PT

Ngày 08 – 4 – 2021

V/v Bồi thường thiệt hại sức khỏe, tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hùng Quang

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Trung

Bà Bùi Thị Phương Loan.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Bằng- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:* Ông Hữu Duy Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 46/2021/TLPT-DS ngày 05 tháng 3 năm 2021, về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại sức khỏe, tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 17/2021/DS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 57/2021/QĐ-PT ngày 22 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Phương T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khóm 9, thị t, huyện T, tỉnh C . (có mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khóm 9, thị t, huyện T, tỉnh C . (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thúy K, sinh năm 1988 (vợ ông L)

Địa chỉ: Khóm 9, thị t, huyện T, tỉnh C . (có mặt).

Người kháng cáo: Ông Nguyễn Văn L là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Nguyễn Phương T trình bày: Do có mâu thuẫn trong giao dịch hội, Ngày

27/02/2020 ông L dùng nón bảo hiểm đánh liên tục vào đầu, vai bà bị thương phải điều trị, các chi phí điều trị thương tích số tiền 8.726.000 đồng. Ngoài ra, khi ông L dùng tay nắm vào cổ áo của bà làm mất một dây chuyền vàng trọng lượng 2,5 chỉ vàng 18K.

Nay bà yêu cầu ông L bồi thường thiệt hại các khoản sau:

- Chi phí điều trị thương tích theo toa vé là 8.726.000 đồng.
- Bồi thường giá trị sợi dây chuyền 2,5 chỉ vàng 18K.
- Bồi thường thiệt hại tinh thần bằng 3 tháng lương theo quy định.

Ông Nguyễn Văn L trình bày: Ông thừa nhận, do có mâu thuẫn với bà T về giao dịch hụi, trong lúc nóng giận ông có đánh bà T bằng nón bảo hiểm, nhưng không có dùng tay nắm cổ áo như bà T trình bày. Ông đồng ý bồi thường các khoản chi phí điều trị theo toa vé cho bà T với số tiền 8.726.000 đồng. Đối với yêu cầu bồi thường dây chuyền và bồi thường tổn thất tinh thần bằng 3 tháng lương, ông xác định không có làm mất dây chuyền vàng của bà T, bản thân bà T nợ tiền gây khó khăn cho vợ chồng ông nên không đồng ý bồi thường các yêu cầu này của bà T.

Ngoài ra ông L phản tố, yêu cầu bà T thanh toán lại cho vợ chồng ông tiền hụi bằng 12.500.000 đồng.

Bà T Thống nhất có nợ tiền hụi của ông L, bà K, số tiền nợ hụi khoản 6.000.000 đồng, bà đồng ý thanh toán cho ông L, bà T khoản tiền trên.

Bà Nguyễn Thúy K trình bày: Bà thống nhất với nội dung và yêu cầu do ông L đặt ra.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 17/2021/DS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời quyết định:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 463, 466 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Công nhận thảo thuận của các đương sự như sau:

- Ông Nguyễn Văn L bồi thường thiệt hại sức khỏe gồm các khoản chi phí điều trị, các khoản thiệt hại khác liên quan đến điều trị thương tật cho bà Nguyễn Phương T bằng 8.726.000 đồng.

- Bà Nguyễn Phương T thanh toán cho ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thúy K các khoản nợ hụi bằng 6.000.000 đồng.

2. Buộc ông Nguyễn Văn L phải thanh toán cho bà Nguyễn Phương T thiệt hại tổn thất tinh thần bằng 4.470.000 đồng.

3. Không chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Phương T đòi ông Nguyễn Văn L bồi thường sợi dây chuyền có trọng lượng bằng 2,5 chỉ vàng 18K.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền phải trả thì hàng tháng ông L, bà T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà T phải chịu 300.000 đồng, ngày 24/7/2020 bà T dự nộp 448.000 đồng dự phí khởi kiện tại lai thu số 0004067 được đối trừ, bà T được nhận lại 148.000 đồng.

Ông L phải chịu 659.800 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngày 27/8/2020 ông L dự nộp dự phí phản tố 313.000 đồng tại lai thu số 0004217 được đối trừ, ông L phải nộp tiếp 346.800 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 02/02/2021 ông Nguyễn Văn L có đơn kháng cáo, yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, không chấp nhận toàn bồi thường 03 tháng mức lương cơ sở số tiền là 4.470.000đ và yêu cầu chấp nhận phần phản tố của ông số tiền là 7.500.000đ. không phải là 6.000.000đ

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đồng ý sự thay đổi phần tố của bị đơn.

Bị đơn vẫn giữ nguyên yêu kháng cáo phần bồi thường tổn thất tinh thần, đối với phần phản tố có thay đổi yêu cầu số tiền 6.500.000đ.

Phản tranh luận tại phiên tòa: Các đương sự không có ý kiến tranh luận

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận việc kháng cáo của bị đơn về phần bồi thường tổn thất tinh thần cho nguyên đơn. Chấp nhận phần kháng cáo thay đổi yêu cầu phản tố của bị đơn, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của nguyên và bị đơn bà Nguyễn Phương T trả cho ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thúy K số tiền 6.500.000đ. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số 17/2021/DS-ST ngày 21/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét kháng cáo của ông Nguyễn Văn L yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, phần bồi thường về tổn thất tinh thần bị xâm hại và phần phản tố ông có yêu cầu thay đổi số tiền hui buộc bà T phải trả là 6.500.000đ. Đối với bà T đồng ý thanh toán cho ông L, bà K số tiền 6.500.000đ

[2] Đối với khoản tiền bồi thường về tổn thất tinh thần ông L không thống nhất. Tại khoản 2 Điều 590 BLDS qui định: “Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe của người khác bị xâm phạm phải bồi thường theo qui

định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần...”. Do đó cấp sơ thẩm buộc ông L bồi thường cho bà T 3 tháng mức lương cơ sở theo qui định là tương xứng, phù hợp với qui định pháp luật. Tại tòa ông L cho rằng sức khỏe bà T vẫn bình thường, đối chiếu thực tế bà T có bị thương tích và có đi điều trị những thương tích của bà T là do hành vi của ông L gây ra là đúng thực tế diễn biến sự việc, cho nên việc kháng cáo về phần bồi thường tổn thất tinh thần của ông L là không có căn cứ, không được chấp nhận.

Do xuất phát từ việc tranh chấp tiền hụi giữa ông L và bà T có xảy ra xô xát, thực tế bà T có bị thương tích và điều trị, chi phí điều trị và các khoản khác là 8.726.000đ, điều này cũng được ông L thừa nhận và chấp nhận bồi thường cho bà T số tiền 8.726.000đ. Đây là sự tự nguyện của các đương sự nên được ghi nhận và công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[3] Đối với việc phản tố yêu cầu số tiền 7.500.000đ. Tại phiên tòa sơ thẩm sau khi đối chiếu ông L, bà K và bà T đều thừa nhận bà T còn nợ lại số tiền 6.000.000đ, cấp sơ thẩm cũng đã ghi nhận sự tự nguyện của đôi bên. Sau khi xét xử sơ thẩm ông L kháng cáo. Song, qua đối chiếu tại phiên tòa phúc thẩm giữa nguyên và bị đơn xác định số nợ còn lại 6.500.000đ là chính xác. Tại phiên tòa ông L cũng thay đổi yêu cầu kháng cáo chỉ yêu cầu số tiền 6.500.000đ bà T đồng ý thanh toán cho ông L, bà K số tiền 6.500.000đ, cho nên đây là sự tự nguyện của các đương sự cấp phúc thẩm ghi nhận sự tự nguyện thay đổi của các đương sự. Buộc bà T trả cho ông L, bà K số tiền 6.500.000đ. Cho nên cấp phúc thẩm chấp nhận việc thay đổi kháng cáo về khoản tiền hụi của ông L và ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự.

[4] Riêng về phần bồi thường, trị giá dây chuyền vàng 18k trọng lượng 2,5 chỉ, các đương sự không có kháng cáo nên cấp phúc thẩm không xem xét.

[5] Đối với việc áp dụng điều luật cấp sơ thẩm áp dụng điều 463, 466, 468 BLDS là không chính xác. Do đây là vụ án tranh chấp bồi thường về sức khỏe, tài sản, tổn thất tinh thần và giao dịch hụi nên cấp phúc thẩm điều chỉnh lại theo đúng điều luật. Cấp sơ thẩm có thiếu sót cần rút kinh nghiệm.

Từ phân tích trên, không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn L về việc phần bồi thường tổn thất tinh thần cho bà T. Chấp nhận phần thay đổi kháng cáo của ông L về khoản tiền hụi. Ghi nhận sự tự nguyện thay đổi của nguyên đơn và bị đơn như sau bà T trả cho ông L, bà K số tiền 6.500.000đ. Sửa một phần bản án sơ thẩm số 17/2021/DS-ST ngày 21/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời

Tại phiên tòa ý kiến đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm phù hợp với những nhận định, phân tích trên nên chấp nhận.

Án phí sơ thẩm bà T phải chịu 325.000đ. Ông L phải chịu án phí sơ thẩm 659.800đ

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Lê phải chịu 300.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, 270 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 471, 589, 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số: 17/2021/DS-ST ngày 21/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn L về việc bồi thường số tiền tổn thất tinh thần cho bà T .

Chấp nhận thay đổi kháng cáo của ông Nguyễn Văn L yêu cầu về tiền hụi và ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự.

Tuyên xử:

1. Buộc ông Nguyễn Văn L phải bồi thường cho bà Nguyễn Phương T thiệt hại tổn thất tinh thần số tiền 4.470.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm bảy chục ngàn đồng)

2. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Ông Nguyễn Văn L bồi thường chi phí điều trị và các khoản khác cho bà Nguyễn Phương T số tiền 8.726.000 đồng (Tám triệu bảy trăm hai mươi sáu ngàn đồng).

- Bà Nguyễn Phương T thanh toán cho ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thúy K tiền hụi là 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm ngàn đồng)

3. Không chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Phương T đòi ông Nguyễn Văn L bồi thường sợi dây chuyền có trọng lượng bằng 2,5 chỉ vàng 18K.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền phải trả thì hàng tháng ông L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà T phải chịu 325.000 đồng, ngày 24/7/2020 bà T đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 448.000 đồng (lai số 0004067) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, được đối trừ, bà T được nhận lại 123.000 đồng.

- Ông L phải chịu 659.800 đồng. Ngày 27/8/2020 ông L đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 313.000 đồng (lai số 0004217) tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, được đối trừ, ông L phải nộp tiếp 346.800 đồng.

Án phí dân sự phúc thẩm ông L phải chịu 300.000đ. Ngày 03/02/2021 đã dự nộp 300.000đ (lai số 0004615) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được chuyển thu sung quỹ nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Hùng Quang